

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HƯƠNG KHÊ  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HS-ST  
Ngày 29/03/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG KHÊ, TỈNH HÀ TĨNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Trọng Hùng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Việt; ông Phan Văn Tiến.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Lê Thuần Thắng - Kiểm sát viên.

Vào hồi 14 giờ, ngày 29/03/2022, tại Hội trường xét xử số 01, Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2022/TLST- HS ngày 04/03/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXXST-HS ngày 16/03/2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị S; sinh ngày 27/10/1994; nơi sinh: Xã P, huyện H, tỉnh H; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện H, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Đạo công giáo; Con ông Nguyễn Kim T (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968; chồng: Cao Xuân T, con: 02 đứa, lớn 9 tuổi, nhỏ 4 tuổi; tiền án: Ngày 21/11/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 114/2019/HS-ST, đã chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị S:* Bà Trịnh Diệu O - Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh (có đơn xin vắng mặt).

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1946; địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện H, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do (có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1965; địa chỉ: Tổ d, thị trấn H, huyện H, tỉnh H; nghề nghiệp: Buôn bán (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Bà Cao Thị H, sinh năm 1969; địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện H, tỉnh H (vắng mặt).

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959; địa chỉ: Tổ d, thị trấn H, huyện H, tỉnh H (vắng mặt).

+ Ông Trần Xuân T, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện H, tỉnh H (vắng mặt).

+ Ông Lưu Văn A, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn 3, xã G, huyện H, tỉnh H (vắng mặt).

+ Anh Cao Xuân T, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện H, tỉnh H (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 18/8/2021, bị cáo Nguyễn Thị S đi bộ đến nhà bà Nguyễn Thị N, nhìn thấy cổng nhà bà N không khóa, trong nhà không có ai nên Sưng nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. S đi vòng ra phía sau đột nhập vào nhà bếp thấy một bao tải màu xanh đặt ở trên bàn gỗ cạnh nhà bếp, kiểm tra bên trong thấy đựng củ lạc khô nên lấy trộm đưa về nhà mình cất giấu, đến khoảng 17h30 phút cùng ngày, S điều khiển xe mô tô BKS 84F7-7819 chở bao lạc đến bán cho anh Nguyễn Thanh H (chủ cửa hàng mua nông sản tại thị trấn huyện H), bao lạc có trọng lượng 16kg bán với giá 345.000đ. Số tiền bán lạc S đã tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi nhận đơn trình báo của bị hại, lực lượng chức năng đã triệu tập Nguyễn Thị S lên làm việc, S khai nhận toàn bộ hành vi của mình, Cơ quan điều tra tiến hành thu hồi 16kg củ lạc khô trả lại cho chủ sở hữu.

Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hương Khê số 24/2021/KLĐG ngày 17/09/2021 xác định: 16kg củ lạc khô đựng trong bao tải màu xanh S lấy trộm có giá trị 400.000đ.

Quá trình điều tra S bỏ trốn khỏi địa phương; ngày 18/12/2021 Cơ quan điều tra ra quyết định truy nã, đến ngày 11/01/2022 Nguyễn Thị S đến Cơ quan điều tra Công an huyện Hương Khê đầu thú.

*Vật chứng thu giữ:* 16kg củ lạc khô đựng trong bao tải màu xanh. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

*Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại bà Nguyễn Thị N đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan yêu cầu Nguyễn Thị S trả lại 345.000đ tiền mua lạc.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS-HK ngày 23/02/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Nguyễn Thị S về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận về hành vi của mình như nội dung trên. Bị cáo không kêu oan mà xin được giảm nhẹ hình phạt.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo mặc dù có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa nhưng có bản Luận cứ bào chữa cho bị cáo gửi cho Hội đồng xét xử có ý kiến: Về tội danh đối với bị cáo cơ bản đồng tình, đề nghị HĐXX xem xét giám nhẹ cho bị cáo; hành vi trộm cắp của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, giá trị tài sản không lớn, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo; cha đẻ đã chết... được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS; không áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 BLHS mà Viện kiểm sát đề nghị, bởi bị cáo thực hiện hành vi lấy trộm 16kg lạc khô của bị hại, tại thời điểm đó bà N không ở nhà, cổng không khóa, trong nhà không có ai. Do đó hành vi của bị cáo S không xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của bị hại, tài sản đã được trả lại.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”; rút phần đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo “phạm tội đối với người già” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị S từ 06 đến 09 tháng tù tính từ ngày đi thi hành án; đề nghị miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí HSST cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra và của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định, hành vi tố tụng của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai của bị cáo với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là phù hợp. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 17 giờ, ngày 18/08/2021 Nguyễn Thị S đi bộ đến nhà bà Nguyễn Thị N người cùng thôn lấy trộm của bà Nhự 16kg lạc khô,

gây thiệt hại 400.000đ. Mặc dù giá trị tài sản bị cáo lầy trộm dưới 2.000.000đ, nhưng do tại thời điểm bị bắt thì Nguyễn Thị S đang có tiền án về tội Trộm cắp tài sản; chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích. Vì vậy, Cáo trạng số: 09/CT-VKS-HK ngày 23/02/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị S về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, đầu thú, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị hại xin giám nhẹ hình phạt cho bị cáo (Thuộc diện hộ cận nghèo) nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo, từng phạm tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo Nguyễn Thị S ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị về điều luật áp dụng; tội danh truy tố; xử lý vật chứng và án phí là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước bào chữa cho bị cáo về điều luật áp dụng, tội danh và án phí, các tình tiết giảm nhẹ, đồng thời đề nghị không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thanh H quá trình điều tra yêu cầu bị cáo Nguyễn Thị S trả lại 345.000đ tiền mua lạc. Xét thấy anh H mua 16kg lạc khô không biết là tài sản do trộm cắp mà có, do đó buộc bị cáo Nguyễn Thị S phải trả lại cho anh Hải số tiền 345.000đ là phù hợp.

Trong vụ án này, bị cáo S sau khi đi bộ sang nhà bà N thực hiện hành vi trộm 16kg lạc đưa về nhà cất dấu. Sau đó dùng chiếc xe mô tô BKS 48F7-7819 của gia đình đưa đi tiêu thụ. Qua điều tra, xác minh nguồn gốc chiếc xe do chồng của bị cáo mua của một người không quen biết, xe không có giấy tờ, hiện tại xe anh T chồng bị cáo đã bán với giá 1 triệu cho một người khác không biết tên, địa chỉ người mua ở đâu nên Cơ quan điều tra không thu hồi được, do đó không xem xét, xử lý trong vụ án này.

[9] Về án phí: Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thuộc diện hộ cận nghèo, được chính quyền địa phương xác nhận nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị S 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Nguyễn Thị S phải trả lại cho anh Nguyễn Thanh H số tiền 345.000đ (*ba trăm bốn mươi lăm ngàn đồng*).

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Trợ giúp viên pháp lý của bị cáo;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Tĩnh;
- CA huyện Hương Khê;
- VKSND huyện Hương Khê;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- THADS huyện Hương Khê;
- THA hình sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA - VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Lê Trọng Hùng**